

Số: /KH-VPUBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 2286/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, cụ thể hóa, triển khai nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 45-KH/ĐU, ngày 23/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh; xác định nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của các đơn vị trong việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn 2026-2030.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các phòng, ban, trung tâm trong thực hiện công tác cải cách hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phấn đấu hoàn thành và vượt mức các mục tiêu chủ yếu đến năm 2030.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Kết luận số 90-KL/TU, của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại Kế hoạch số 45-KH/ĐU, Kế hoạch của UBND tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, trung tâm. Quá trình tổ chức thực hiện phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị; bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- 100% CCVCNLD trong cơ quan được quán triệt, phổ biến nội dung Kết luận 90-KL/TU của Tỉnh ủy.

- Tích cực thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử Văn phòng, Cổng Thông tin điện tử tỉnh; động viên, khuyến khích CCVCNLD tham gia các cuộc thi tìm hiểu, thi viết về cải cách hành chính khi UBND tỉnh tổ chức.

Thường xuyên rà soát cử công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CCHC, đạo đức công vụ, thủ tục hành chính, chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị, Trung tâm Tin học và Công báo.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Cải cách thể chế

- Rà soát, đề nghị sửa đổi, bãi bỏ 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu ban hành có nội dung chồng chéo, bất cập.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách thu hút đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các lĩnh vực: nông nghiệp hàng hóa gắn với chế biến, du lịch sinh thái - văn hóa và công nghiệp năng lượng.

- Bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật được tổ chức thi hành kịp thời, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản QPPL, nhất là những thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Phối hợp với sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ, đảm bảo cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024¹. Tham mưu UBND tỉnh triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu theo

¹ Theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.

Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

- 100% TTHC được cập nhật, công bố, công khai đầy đủ, kịp thời. Tham mưu tổ chức thực hiện việc tái cấu trúc 100% quy trình TTHC theo hướng số hóa, liên thông dữ liệu.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương, của tỉnh.

Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng và bố trí lãnh đạo trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương; đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo quy định hiện hành.

Thực hiện tốt quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt các quy định về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc được cấp có thẩm giao.

Xây dựng, sửa đổi, bổ sung về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan Văn phòng và các phòng, ban, trung tâm khi có văn bản hướng dẫn của trung ương, của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Phòng Hành chính – Quản trị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Cải cách chế độ công vụ, công chức

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng và quản lý, đánh giá công chức, viên chức; quy định về số lượng, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Văn phòng; quy định trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm; căn cứ Quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng qua đó nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ,

lý luận chính trị đảm bảo chuẩn hoá đội ngũ CBCCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật của CCVCNLD đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm đối với CCVCNLD sai phạm, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

Đổi mới cơ chế đánh giá CCVCNLD trên cơ sở số lượng, chất lượng và tiến độ sản phẩm, công việc cụ thể. Áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của công chức, viên chức theo KPI gắn với sản phẩm, tiến độ và chất lượng xử lý công việc; từng bước ứng dụng phần mềm quản lý hiệu suất công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Đơn vị thực hiện: Phòng Hành chính – Quản trị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Cải cách tài chính công

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Trung ương về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính công (công khai dự toán thu – chi ngân sách hàng năm); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, mua sắm trang thiết bị làm việc nhằm tránh lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; nâng cao trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; phòng, chống thất thoát, lãng phí.

Đơn vị thực hiện: Phòng Hành chính – Quản trị

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo và điều hành thực thi nhiệm vụ; xây dựng, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của cơ quan Văn phòng. Tham mưu triển khai duy trì, vận hành các phần mềm (Phần mềm Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Lấy ý kiến vào dự thảo văn bản; Công báo điện

tử; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc E-CABINET (phòng họp không giấy), Hệ thống thông tin báo cáo...) phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

Tiếp tục duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001 – 2015 trong hoạt động của cơ quan.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản điều hành tại cơ quan Văn phòng và các phần mềm trong công tác chuyên môn; việc sử dụng chữ ký số trong ký duyệt văn bản, đảm bảo văn bản được trao đổi với các cơ quan, trong nội bộ dưới dạng điện tử theo tinh thần chỉ đạo của trung ương, của tỉnh (trừ văn bản mật).

Cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung cho cán bộ, công chức, viên chức theo chương trình, kế hoạch thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia phù hợp với vị trí việc làm. Đồng thời, căn cứ kế hoạch của tỉnh cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về quản trị dữ liệu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, từng bước nâng tỷ lệ cán bộ được cấp chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền điện tử, chính quyền số.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Tin học và Công báo.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, nâng cao chất lượng phục vụ, hạn chế tối đa tình trạng chậm trễ, gây phiền hà; nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp, bảo đảm 100% kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý, trả lời kịp thời theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Nhiệm vụ trọng tâm: (Có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, trung tâm triển khai Kế hoạch này đến toàn thể CCVCNLD; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và nội dung nhiệm vụ trong kế hoạch chủ động tổ chức thực hiện và đề xuất những giải pháp để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Giao Phòng Hành chính – Quản trị theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện của cơ quan về Sở Nội vụ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- V;
- Các phòng, ban, trung tâm trực thuộc;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Văn Ban